

Các kí hiệu cơ bản nhất về loại dầu nhớt cho động cơ cho xe máy và xe ô tô.

Written by

Tuesday, 20 May 2014 06:53 - Last Updated Tuesday, 20 May 2014 07:41

There are no translations available.

chọn dầu nhớt đúng chất lượng và phù hợp sẽ giúp xe của bạn vận hành hiệu quả và kéo dài tuổi thọ của động cơ.

Tác động cơ bản nhất của dầu nhớt vẫn là giảm ma sát nên đầu tiên là chọn tiêu có nhớt quan trọng nhất đó chính là loại cơ sở nên phù hợp dầu nhớt thông minh.

1. Cách phân loại dầu động cơ

Đầu tiên đóng vai trò quan trọng trong tính chất của một loại dầu động cơ. Nếu đánh giá theo đầu tiên của SAE, dầu có chữ “W” là loại đa cấp, dùng trong tất cả các mùa. Khi phân loại theo tính năng API, các ký tự sau chữ “S” hay “C” có thể càng lớn trong bảng chữ cái càng tốt.

Thay dầu là một trong những thói quen cần có để vận hành hiệu quả những người đi ô tô, xe máy. Tuy nhiên, không phải tất cả mọi người đều hiểu về các loại dầu nhớt tính năng, cũng như thông số ghi trên sản phẩm này. Để hình dung chữ “W” trong ký hiệu SEA 10W40 ghi trên các loại dầu nhớt thông minh đó có nghĩa là “Weight-trọng lượng”, trong khi chữ W nó dùng để chỉ “Winter – Mùa đông”.

2. Tác động và tính chất của dầu nhớt

Trong động cơ, dầu nhớt có nhiều tác động như giảm ma sát giữa hai bề mặt tiếp xúc trực tiếp với nhau, giảm nhiệt làm mát, làm kín, chống ăn mòn. Tuy nhiên, tác động cơ bản nhất của nó vẫn là giảm ma sát nên đầu tiên là chọn tiêu có nhớt quan trọng nhất đó chính là loại cơ sở nên phù hợp dầu nhớt thông minh.

Đầu tiên của dầu thay đổi theo nhiệt độ. Khi nhiệt độ cao, đầu tiên giảm và ngược lại. Dầu có đầu tiên thấp di chuyển hơn so với dầu có đầu tiên cao. Ngoài ra, do trọng lượng của các phân tử dầu thành nên dầu nhớt có liên quan trực tiếp đến đầu tiên của nó nên người ta thường gọi thành dầu nhớt hay dầu nhớt. Dầu nhớt dùng để chỉ loại có đầu tiên thấp, dầu nhớt có đầu tiên cao.

Các kiểu nấc còi bíp nhớt và loại dầu nhớt cho động cơ cho xe máy và xe ô tô.

Written by

Tuesday, 20 May 2014 06:53 - Last Updated Tuesday, 20 May 2014 07:41

Trên thị trường, dầu nhớt đa bíp m và luân chuyển qua động cơ nhanh hơn. Ngược lại, dầu nhớt thị trường có độ nhớt cao, di chuyển chậm hơn nên có áp suất cao hơn nhớt lưu lượng qua bíp m lại thấp hơn.

3. Phân loại dầu nhớt theo độ nhớt (quan trọng)

Phương pháp phân loại theo độ nhớt, các nhà sản xuất dầu nhớt thường nhớt dùng cách phân loại của Hiệp hội kỹ sư ô tô Mỹ SAE (Society of Automotive Engineers). Các phân loại của SAE tùy thuộc vào số nhớt đó là đơn cấp hay đa cấp. Dầu đa cấp có độ nhớt thay đổi theo nhiệt độ khi đi từ nhiệt độ khác nhau còn dầu đơn cấp chỉ đáp ứng một nhiệt độ nào đó.

Hệ thống phân loại của SAE khá phức tạp, nó liên quan tới nhiệt độ khái niệm khác nhau. Tuy nhiên, có thể chia ra nhớt y như chính. Đối với dầu đa cấp, sau chữ SAE là từ nhớt 5W, 10W hay 15W, 20W. Nhớt số động cơ chữ “W” dùng để chỉ khoảng nhiệt độ mà loại dầu động cơ đó có độ nhớt để khởi động xe lúc lạnh. Để xác định nhiệt độ khởi động theo ký tự này, bíp nhớt của bạn lấy 30 trừ đi các số đó nhớt theo nhiệt độ âm. Ví dụ, dầu 10W sẽ khởi động tốt ở âm 20 độ C, dầu 15W khởi động tốt ở âm 15 độ C.

Các loại dầu động cơ các nước hàn đới thường là loại 5W, 10W, 15W nhớt đa số các số nhớt của Việt Nam chỉ là loại 15W hay 20W. Mặc dù không có ý nghĩa quan trọng khi khởi động vì thời tiết ở Việt Nam thường không quá lạnh, nhớt để đáp ứng các yêu cầu khởi động lạnh, các nhà sản xuất phải thêm vào các chất phụ gia nên dầu có số càng nhớt thì càng đắt. Loại 15W và 20W có mức giá trung bình nên được các hãng dầu nhớt nhập vào Việt Nam.

Động cơ sau chữ “W” là loại dầu đa cấp có thể là chữ 40, 50 hoặc 60. Đây là ký tự dùng để chỉ khoảng độ nhớt ở 100 độ C của các loại dầu nhớt. Thông thường, số càng to thì độ nhớt càng lớn và ngược lại. Ví dụ, với xe hoạt động không quá khốc nghiệt như động cơ ô tô chạy hàng ngày, chữ số này khoảng 30, 40 hoặc 50 là đủ. Với nhớt động cơ hoạt động ở vùng nhiệt độ cao, chữ số này phải cao hơn, khoảng trên 60. Do sự thay đổi nhiệt độ nên tùy thuộc mùa mà người ta dùng loại 40 hoặc 50. Trong mùa đông, trời lạnh, nhiệt độ động cơ thấp nên chỉ cần dùng loại nhớt 30, 40. Ở mùa hè, nhiệt độ động cơ cao nên có thể dùng loại 50.

Do đặc tính của dầu đa cấp nên người ta thường gọi nó là “dầu bíp mùa”. Khi có chữ “W”,

Các kí n th c c b n nh t v lo i d u nh t cho đ ng c cho xe máy và xe ô tô.

Written by

Tuesday, 20 May 2014 06:53 - Last Updated Tuesday, 20 May 2014 07:41

khách hàng có th hi u nó dùng đ c cho c mùa đông và mùa hè.

Ngoài lo i đa c p, nhi u nhà s n xu t cho ra c lo i d u đ n c p và ch có ký hi u nh SAE 40, SEA 50. Lo i d u này th ng đ c dùng cho các lo i đ ng c 2 k , máy nông nghi p, công nghi p...

4. Phân lo i d u theo tính năng c p ch t l ng (r t quan tr ng)

Khi phân lo i theo tiêu chu n này, các nhà s n xu t l i th ng nh t phân theo tiêu chu n c a Vi n d u m M API (American Petroleum Institute).

API phân ra theo c p S (Service) dùng đ dành cho d u đ vào đ ng c x ng và C (Commercial) cho các đ ng c diesel. Hi n t i, v i đ ng c x ng, API phân ra nhi u lo i v i th t ti n d n t SA, SB, SC t i m i nh t là SM. Đ i v i đ ng c diesel, API chia thành CA, CD, CC t i CG, CH và CI. Càng v sau, ch t l ng s n ph m càng t t do các nhà s n xu t ph i thêm vào nh ng ch t ph gia đ c bi t đ thích nghi v i nh ng công ngh đ ng c m i.

Trên các s n ph m d u đ ng c th ng m i, các nhà s n xu t th ng ghi đ y đ 2 cách phân lo i này. Tùy thu c vào đ c đ m đ ng c mà nh ng h ng xe h i khuy n cáo ng i tiêu dùng s đ ng lo i d u nào. B n có th t đánh giá hay l a ch n cho mình, nh ng t t h n c h y h i ý ki n c a các chuyên gia hay nh k thu t viên c a h ng t v n. Và c n n l a ch n các h ng d u nh t uy tín nh : Castrol-BP, Shell, Total, Caltex, Mobil (Các h ng này đ u công b các tiêu chu n Qu c t rõ ràng và đúng ch t l ng, nh ng ng i tiêu dùng nên mua c các nhà phân ph i chính th c c a h ng đ tránh các dòng nh t tái sinh, nh t kém ch t l ng đ i mác các h ng l n đ đánh l a ng i tiêu dùng).

Chúc các b n thành công.

H ng Quang